TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST-VDS	*Krông Năng, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông **Trần Cảnh Toàn.**

- Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Mậu Tuân** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên họp: Bà **Lê Trịnh Xuân Trang.**

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Năng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-VDS ngày 25 tháng 7 năm 2022, về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2022/QĐST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn S, địa chỉ: thôn X – xã P – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Dạ L, địa chỉ cư trú cuối cùng: thôn X – xã P – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, anh Nguyễn Văn S trình bày: Tôi và chị Trần Thị Dạ L là vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Xuân vào năm 2016. Sauk hi kết hôn, chúng tôi chung sống với bố mẹ của tôi tại thôn X - xã P – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng có xích mích, do tính tình và cách sống không hòa hợp nên sống không có hạnh phúc và mâu thuẫn luôn xảy ra. Mâu thuẫn đến đỉnh điểm dẫn đến việc chị Trần Thị Dạ L đã bỏ nhà đi cũng như rời khỏi địa phương nơi cư trú là thôn X - xã P – huyện K – tỉnh Đắk Lắk từ đầu năm 2019 đến nay.

Từ khi chị L bỏ nhà đi không có tin tức thì tôi đã nhiều lần liên lạc, hỏi han nhiều nơi nhưng cũng không có tin tức cụ thể. Hiện nay tôi cũng không biết chị Trần Thị Dạ L ở đâu, làm gì?

Nay do điều kiện, hoàn cảnh của bản thân muốn ổn định cuộc sống và mong muốn được ly hôn với chị Trần Thị Dạ L, nên tôi viết đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện

Krông Năng giải quyết để tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị Dạ L theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết, người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Tòa án xem xét để tuyến bố mất tích đối với chị Trần Thị Dạ L theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp, chủ tọa phiên họp công bố đơn xin vắng mặt, tóm tắt nội dung vụ việc và công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự. Tại phiên họp, người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp đều tuân thủ quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Văn S, quyết định tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị Dạ L.

Về lệ phí và chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn S phải chịu lệ phí việc dân sự và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Toà án nhân dân huyện Krông Năng nhận định:

[1] Anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị Dạ L có đăng ký kết hôn tại UBND xã P – huyện K – tỉnh Đắk Lắk vào ngày 24/02/2016, theo giấy chứng nhận kết hôn số 32/2016.

[2] Từ đầu năm 2019, chị Trần Thị Dạ L đã vắng mặt và bỏ đi khỏi địa phương nơi cư trú là thôn X – xã P – huyện K – tỉnh Đắk Lắk đến nay không có tin tức. Việc bỏ đi khỏi địa phương nơi cư trú của chị Trần Thị Dạ L đã được chính quyền địa phương là công an xã P xác nhận cũng như đã được Toà án nhân dân huyện Krông Năng xác minh thì đã xác định là thời điểm chị L bỏ đi khỏi địa phương là năm 2019 đến nay không có tin tức.

[3] Sau khi có đơn đề nghị của người yêu cầu, Toà án quyết định thông báo tìm kiếm chị Trần Thị Dạ L và nhắn tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức đối với chị L.

[4] Tính đến thời điểm hiện nay, chị Trần Thị Dạ L đã biệt tích 02 năm liền mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo để nhắn tin, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc còn sống hay đã chết. Theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn S về việc tuyên bố chị Trần Thị Dạ L mất tích là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[5] Về lệ phí và chi phí nhắn tin: Anh Nguyễn Văn S phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và toàn bộ chi phí nhắn tin.

[6] Về ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Bởi lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 361; Điều 371; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 9, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Văn S. Tuyên bố chị Trần Thị Dạ L mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0009112 ngày 07/7/2022 tại Chi cục thi hành án huyện Krông Năng và toàn bộ chi phí cho việc nhắn tin.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Chi cục THADS huyện Krông Năng;*
- *UBND xã Phú Xuân, H.Krông Năng, T. Đắk Lắk;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA, VPTA.*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp

(Đã ký)

Trần Cảnh Toàn